

Số: 2686 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 01 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

Căn cứ Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định mức hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Tài Chính, Kế hoạch và Đầu Tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (Phòng KSTTHC);
- TT Công báo, TT Tin học;
- Lưu: VT, K2. *me*





PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2686 /QĐ-UBND ngày 01/ 8 /2016
của Chủ tịch UBND tỉnh)



Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
1	Hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định.	Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định mức hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh.

th

Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tên thủ tục hành chính: Hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định

1. Trình tự thực hiện

Bước 1:

- **Đối với hỗ trợ doanh nghiệp và tổ chức đại diện của nông dân:** Doanh nghiệp và tổ chức đại diện của nông dân có nhu cầu được hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định đến nộp hồ sơ, nhận giấy hẹn trả kết quả tại Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế) cấp huyện.

- **Đối với hỗ trợ cho nông dân:** Hợp tác xã (tổ chức đại diện của nông dân) hướng dẫn nông dân làm hồ sơ đề nghị hỗ trợ; sau đó tập hợp chung đến nộp hồ sơ, nhận giấy hẹn trả kết quả tại Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế) cấp huyện.

- **Thời gian nhận hồ sơ:** Giờ hành chính tất cả các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ, tết theo quy định):

+ Buổi sáng: từ 07h00 đến 11h30.

+ Buổi chiều: từ 13h30 đến 17h00.

Bước 2: Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế) cấp huyện chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan liên quan căn cứ hồ sơ đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp, của tổ chức đại diện của nông dân, của nông dân; căn cứ điều kiện hỗ trợ và mức hỗ trợ theo Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của UBND tỉnh để kiểm tra, thẩm định và tổng hợp trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét có công văn đề nghị hỗ trợ gửi đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng gửi đến Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ phải thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân, nông dân (qua hợp tác xã) biết lý do.

Bước 3: Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét đề nghị của UBND cấp huyện lập báo cáo trình UBND tỉnh quyết định hỗ trợ.

Trường hợp không đề nghị UBND tỉnh xem xét phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải trả lời cho UBND huyện biết lý do để trả lời cho doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân, nông dân (qua hợp tác xã).

Bước 4: Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, văn bản đề nghị phê duyệt hỗ trợ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND

tình phải phê duyệt mức hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, UBND cấp tỉnh phải thông báo cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết rõ lý do để trả lời cho UBND huyện.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ

- Thành phần hồ sơ hỗ trợ đối với doanh nghiệp và tổ chức đại diện của nông dân:

+ Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn của doanh nghiệp và tổ chức đại diện của nông dân được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Bảng nghiệm thu; bảng thanh lý hợp đồng và bảng quyết toán được duyệt của chủ đầu tư đối với khối lượng đầu tư cải tạo đồng ruộng, hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng, hệ thống điện phục vụ sản xuất nông nghiệp;

+ Bản sao chứng từ; bảng kê có ký nhận (đối với khoản chi hỗ trợ trực tiếp cho cá nhân) đối với chi phí thực tế triển khai tổ chức đào tạo và hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân sản xuất theo hợp đồng;

+ Bảng tổng hợp chi phí;

+ Công văn đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp, của tổ chức đại diện của nông dân.

- Thành phần hồ sơ hỗ trợ đối với nông dân:

+ Chứng từ, hóa đơn mua giống cây trồng.

+ Bản sao hợp đồng thuê kho của doanh nghiệp để tạm trữ nông sản và Phiếu thu tiền thuê kho của doanh nghiệp.

+ Bản sao hợp đồng liên kết và tiêu thụ nông sản ký giữa doanh nghiệp hoặc tổ chức đại diện của nông dân với nông dân.

+ Đơn đề nghị hỗ trợ.

b) Số lượng hồ sơ: 02 (hai) bộ.

4. Mẫu đơn, Mẫu tờ khai: Không.

5. Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân, nông dân.

7. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện

8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt hỗ trợ

9. Lệ phí (nếu có): Chưa quy định.

10. Yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- *Hỗ trợ đối với doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân:* Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 4; Khoản 2, Điều 5 Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.

- *Hỗ trợ đối với nông dân:* Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.

- Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định./.

th